

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 104/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 03 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: anh **Lê Văn S**, sinh năm: 1978;

Bị đơn: chị **Trần Thị P**, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S, sinh năm: 1978 và chị Trần Thị P, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* anh Lê Văn S và chị Trần Thị P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao 03 con chung là Lê Thị Cẩm G, sinh ngày: 01/12/2003; Lê Anh Q, sinh ngày: 17/10/2005 và Lê Thị Cẩm Q, sinh ngày: 13/4/2011 cho anh Lê Văn S trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành và tự lao động được. Chị Trần Thị P không cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng

- *Về tài sản chung*: anh Lê Văn S và chị Trần Thị P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có

- *Về án phí HNGĐ sơ thẩm*: Nguyên đơn anh Lê Văn S tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Lê Văn S đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017311 ngày 19/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả lại cho anh Lê Văn S số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THA DS huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đoàn Ngọc Thảo